|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LAM SƠN  **TỔ NGỮ VĂN – NHÓM NGỮ VĂN** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP NGỮ VĂN 9 – ĐỢT 2**

**(TRONG THỜI GIAN HS NGHỈ PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH)**

**CHỦ ĐỀ 1*:*** **HÌNH TƯỢNG NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG VĂN HỌC TRUNG ĐẠI**

**❄ Dàn ý chung: Cách làm bài nghị luận văn học(đề tổng hợp)**

1. **Mở bài :**

- Nêu chủ đề(dựa vào đề bài)

- Giới thiệu tác giả,tác phẩm.

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.

**II. Thân bài :**

* 1. Phân tích tác phẩm:Giới thiệu khái quát;lần lượt cảm nhận về nghệ thuật và nội dung theo yêu cầu đề bài;chuyển ý phân tích đoạn tiếp theo.
  2. Phân tích tác phẩm thứ hai(tương tự đoạn 1)
  3. Tổng hợp những điểm giống và khác nhau về nội dung và nghệ thuật(nếu đề bài có yêu cầu).

**III.Kết bài :**

* Khái quát,đánh giá những vấn đề đã bàn luận.
* Rút ra bài học liên hệ thực tế bản thân.

THỰC HÀNH

**ĐỀ:Vẻ đẹp người phụ nữ trong xã hôi phong kiến qua nhân vật Vũ Nương và Thúy Kiều.**

**Dàn bài tham khảo:**

**I.Mở bài:**

Người phụ nữ Việt Nam từ bao đời luôn có một nét đẹp truyền thống về phẩm hạnh.Đó là sự thùy mị,nết na chung thủy. Điều đó được thể hiện qua hai nhân vật *Vũ Nương*(*Chuyện người con gái Nam Xương*- Nguyễn Dữ;*Thúy Kiều*(đoạn trích *Chị em Thúy Kiều*-Nguyễn Du).

**II.Thân bài:**

1/ Nhân vật Vũ Nương(đề cương)

2/ Nhân vật Thúy Kiều(đề cương)

3/ Nhận xét vẻ đẹp của người phụ nữ.

-Phẩm hạnh tốt đẹp:đẹp người,đẹp nết,thủy chung.

-Vẻ đẹp mang tính khuôn mẫu,ước lệ.

- Cuộc đời gặp trắc trở,éo le,bất hạnh.

**III.Kết bài:**

* Khẳng định:nét đẹp truyền thống về phẩm hạnh của người phụ nữ....
* Liên hệ: trân trọng,đồng cảm,xót xa......

**NGHỊ LUẬN XÃ HỘI:**

**ĐỀ: Nói lời cảm ơn xin lỗi.**

***1.Giải thích-biểu hiện:***

* Cảm ơn là để bài tỏ,cảm kích với những người đã làm việc gì đó cho mình,hoặc để nhận lời hay từ chối điều gì.
* Xin lỗi là lời nói của mình với một người nào đó mà mình cảm thấy có lỗi với họ để bộc lộ thái độ hối tiếc mong được tha thứ.
* Ngay từ bé cha mẹ đã dạy chúng ta phải biết cảm ơn,xin lỗi.
* Những năm gần đây lời cảm ơn,xin lỗi có chiều hướng giảm trong giao tiếp xã hội đặc biệt là giới trẻ.....

***2.Nguyên nhân:***

* Nguyên nhân của tình trạng này là do sự lỏng lẻo của chuẩn mực ứng xử.
* Lối sống công nghiệp làm thay đổi,hay do bản tính của người đó vốn không quen với hai cụm từ cảm ơn,xin lỗi.

***3.Tác dụng :***

- Đây là hành động biểu hiện cách ứng xử có văn hó trong giao tiếp.

-Lời cảm ơn,xin lỗi đem đến niềm vui;giải tỏa khúc mắc,gỡ rối các mối quan hệ,giúp con người sống vị tha.

- Xua đi những tổn thương,xích mích.

- Thân ái,hòa nhã,tạo mối quan hệ gần gũi với mọi người.

***4. Hành động:***

- Sống chan hòa,gần gũi,biết quan tâm.

- Biết nói lời cảm ơn,xin lỗi khi cần thiết.

- Cần có trách nhiệm với việc mình làm,nhận và sữa lỗi khi mắc lỗi.

**TIẾNG VIỆT:**

**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT HỌC KỲ II**

**1. KHỞI NGỮ:**

- Vị trí: + đứng trước chủ ngữ-> nêu đề tài được nói đến trong câu.

+ trước khởi ngữ có thể thêm các quan hệ từ: về,đối với,với,còn….

VD: Vấn đề này,tôi phải suy nghĩ thêm.

Đối với cháu,thật là đột ngột.

**2. CÁC THÀNH PHẦN BIỆT LẬP:**

a. Thành phần tình thái: hình như, dường như,có lẽ,chắc là,chắc chắn,…..

b. Thành phần cảm thán:ôi,trời ơi,thay,lắm thay ……

c. Thành phần gọi đáp:ơi,hỡi,này,dạ,vâng ………

d. Thành phần phụ chú:thường được đặt:

+ Giữa hai dấu gạch ngang - … …..-

+Giữa hai dấu phẩy , …….. ,

+ Giữa hai dấu ngoặc đơn (………)

+ Giữa một dấu gạch ngang với một dấu phẩy - …….. ,

+ Sau dấu hai chấm : ………

**HẾT**

**Chúc các em ôn tập tốt.**

**TUẦN 2 (TỪ 13/4-18/4/2020)**

**PHẦN VĂN BẢN:**

**Bài thơ: “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải.**

**I. ĐỌC-TÌM HIỂU CHÚ THÍCH:**

**1/ Tác giả:** Thanh Hải (1930 – 1980)

**2/ Tác phẩm:**

**a. Hoàn cảnh sáng tác:** viết không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời (1980)

**b. Thể thơ:** thơ 5 chữ**.**

**c. Đại ý:** Niềm yêu mến thiết tha cuộc sống, con người, đất nước, ước nguyện tác giả.

**d. Bố cục:** 4 phần (SGK)

**II. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN:**

**1/ Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên, đất trời:**

-… dòng sông xanh

-… bông hoa tím biếc

-…chim chiền chiện

**-> Hình ảnh, màu sắc,âm thanh.**

**-> Sức sống mùa xuân thiên nhiên.**

- Từng giọt long lanh rơi

- Tôi đưa tay tôi hứng gợi cảm **--**? **Ngây ngất say mê trước cảnh đất trời vào xuân.**

**2/ Hình ảnh mùa xuân của đất nước:**

- Mùa xuân người cầm súng

- Mùa xuân người ra đồng

**-> Điệp ngữ**

**-> Mùa xuân đến với mọi nơi**

- Tất cả như hối hả

- Tất cả như xôn xao

**-> Điệp ngữ**

**-> Hòa vào nhịp sống chung đất nước.**

**3/ Suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ trước mùa xuân đất nước:**

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến

**->Điệp ngữ:**

**-> Ước nguyện của nhà thơ**

**4/ Ca ngợi quê hương – đất nước:**

Mùa xuân ta xin hát

………..

Nhịp phách tiền đất Huế

**->Giai điệu quê hương thiết tha sâu lắng**

**III. TỔNG KẾT: Ghi nhớ SGK/69**

**IV. LUYỆN TẬP**

- Đọc diển cảm bài thơ.Học thuộc ghi nhớ SGK trang 58.

- Viết đoạn văn bình khổ thơ em thích nhất.

- Liên hệ với đoạn 1 bài thơ: “Cảnh ngày xuân”của Nguyễn Du.(chủ đề thiên nhiên).

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**PHẦN TIẾNG VIỆT:**

**Bài tập thực hành các thành phần biệt lập:**

**Bài 1:Tìm các thành phần tình thái, cảm thán trong những câu sau đây :**

a) Nhưng còn cái này nữa mà ông sợ, có lẽ còn ghê rợn hơn cả những tiếng kia nhiều.

...........................................................................................................................

b) Chao ôi, bắt gặp một con người như anh ta là một cơ hội hạn hữu cho sáng tác, nhưng hoàn thành sáng tác còn là một chặng đường dài.(*Nguyễn Thành Long).*

...........................................................................................................................

c) Ông lão bỗng ngừng lại ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chả

nhẽ cái bọn ở làng lại đổ đốn đến thế được. (*Kim Lân, Làng)*

.................................................................................................................

**Bài 2: Xác định thành phần phụ chú, thành phần khởi ngữ trong các ví dụ sau:**

a) Thế rồi bỗng một hụm, chắc rằng hai cậu bàn cói mói, hai cậu chợt nghĩ

kế rủ Oanh chung tiền mở cỏi trường *(Nam Cao)*

..............................................................................................................................

b) Lan - bạn thân của tôi - học giỏi nhất lớp. ...........................................................

c) Nhìn cảnh ấy mọi người đều chảy nước mắt, còn tôi, tôi cảm thấy như có

ai đang bóp nghẹt tim tôi. (*Nguyễn Quang Sáng - Chiếc lược ngà).*

....................................................................................................................

**Bài 3:Tìm thành phần gọi – đáp trong câu ca dao sau và cho biết lời gọi – đáp đóhướng đến ai.**

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống, nhưng chung một giàn.

**Bài 4: Chỉ ra các từ ngữ là thành phần biệt lập trong các câu sau. Cho biết tên gọi của các thành phần biệt lập đó.**

a) Lão không hiểu tôi, tôi nghĩ vậy, và tôi càng buồn lắm. (*Nam Cao, Lão Hạc)*

..........................................................................................................................

b) Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đó về. (*Hữu Thỉnh, Sang thu) .........................................................*

**Bài 5: Xác định thành phần biệt lập trong các câu sau và cho biết chúng thuộc thành phần biệt lập nào.**

1. Trời ơi, chỉ còn có năm phút! .............................................................

2. Thưa ông, chúng cháu ở Gia Lâm lên đấy ạ. ...................................................

3. Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chã

nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. .............................................................

4.Lúc đi,đứa con gái đầu lòng của anh-và cũng là đứa con duy nhất của anh,chưa đầy một tuổi. ..................................................................................................................

5. Ôi kì lạ và thiêng liêng bếp lửa .........................................................................

6. Trên những chặng đường dài suốt 50,60 ki-lô-mét,chúng ta chỉ gặp cây dừa:dừa xiêm thấp lè tè,quả tròn,nước ngọt,dừa nếp lơ lửng giữa trời,quả vàng xanh mơn mởn,dừa lửa lá đỏ,vỏ hồng.

................................................................................................................................

7. Có lẽ chiều nay trời sẽ mưa. ............................................................................

8. Hôm nay có lẽ trời sẽ nắng. .........................................................................

9. Có người khẽ nói:

- Bẩm,dễ có khi đê vỡ! ..............................................................................................

Ngài cau mặt,gắt rằng:

* Mặc kệ.

10 Ơi chiếc xe vận tải ....................................................................................................

Ta cầm lái đi đây

Nặng bao nhiêu ân ngãi

Quý hơn bao vàng đầy!

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

TUẦN 3( TỪ 20/4-25/4/2020).

**PHẦN VĂN BẢN:**

**Bài: “Viếng Lăng Bác”- Viễn Phương**.

**I. ĐỌC-TÌM HIỂU CHÚ THÍCH**

**a. Tác giả**: Viễn Phương (1928), Quê: An Giang

**b. Thể loại**: Thơ 8 chữ

**c. Bố cục**: 4 phần

**d. Đại ý**: Tình cảm kính yêu và ước nguyện nhà thơ đối với Bác.

**II.ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**1/ Cảm xúc nhà thơ trước cảnh vật quanh lăng Bác:**

…hàng tre bát ngát

…hàng tre xanh xanh

Bảo táp mưa sa …

**->Miêu tả**

**-> biểu tượng sức sống bền bỉ, kiên cường của dân tộc Việt Nam**.

**2/ Cảm xúc trước cảnh đoàn người vào lăng**:

Thấy một mặt trời

Ngày ngày dòng người

…bảy mươi chín mùa xuân

->**Ẩn dụ**

**-> Lòng thành kính, tình cảm thương nhớ của Nhân Dân đối với Bác.**

**3/ Cảm xúc của nhà thơ khi vào lăng Bác:**

…giấc ngủ bình yên

…vầng trăng…

…trời xanh là mãi mãi

…nghe nhói ở trong tim

**-> Ẩn dụ**

**-> Tâm trạng đau xót của nhà thơ vì sự ra đi của Bác và hình ảnh Bác sống** **mãi trong lòng mọi người.**

**4/ Cảm xúc mãnh liệt và ước nguyện chân thành của nhà thơ**:

- Muốn làm con chim …

- Muốn làm đoá hoa …

- Muốn làm cây tre …

**->Điệp ngữ, nhịp thơ dồn dập.**

**-> Tâm trạng lưu luyến muốn ở mãi bên Bác của nhà thơ.**

**III. TỔNG KẾT**: Ghi nhớ SGK/72

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**PHẦN TẬP LÀM VĂN:**

**LÝ THUYẾT KĨ NĂNG CẢM NHẬN NHÂN VẬT:TRÌNH BÀY CẢM NHẬN VỀ MỘT NHÂN VẬT**

**DÀN BÀI TỔNG QUÁT**

**I.MỞ BÀI**:Giới thiệu tác giả,tác phẩm.(Nêu vài nét chính về phong cách sáng tác của tác giả;nhân vật là ai?;khái quát đặc điểm..)

**II.THÂN BÀI**:

Bước 1:Tóm tắt tác phẩm.

Bước 2:Lần lượt trình bày cảm nhận về nhân vật.

- Nêu đặc điểm nhân vật.

+Nêu lí lẽ;dẫn chứng và phân tích.

Bước 3:Đánh giá nhân vật.(chú ý nghệ thuật chính của truyện)

**III.KẾT BÀI:**

- Khẳng định lại đặc điểm nhân vật.

- Rút ra bài học nhận thức;tư tưởng.

**PHẦN LÀM VĂN:**

**VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI:**

**Đề: Nghị lực và bản lĩnh sống.**

**DÀN Ý THAM KHẢO.**

**1/ Giải thích**: Nghị lưc bản lĩnh sống là lối sống dũng cảm, dám đối mặt với khó khăn, thử thách, không nản chí, sờn lòng, sẵn sàng vượt qua những khó khăn gian khổ.

**2/ Bàn luận**: Giá trị của nghị lực, bản lĩnh sống:

-Nó giúp ta sống dũng cảm, không hèn nhát, tự ti, yếu đuối, không nhẫn nhục cúi đầu trước thất bại, khó khăn.

-Người có bản lĩnh, nghị lực là người dám thể hiện bản thân, dám dấn thân vào con đường mới, nhờ thế họ có thể trở thành người đứng đầu, người lãnh đạo và nhanh chóng đạt được thành công.

-Nghị lực, bản lĩnh sống còn là nguồn sức mạnh vực ta dậy sau vấp ngã, thất bại, giúp ta tự tin vào bản thân để bước tiếp.

**3/ Phê phán-mở rộng:**

-Phê phán những kẻ thiếu ý chí, nghị lực, không có ý thức vươn lên, sống dựa dãm vào người khác. Những người thiếu ý chí, đầu hàng trước khó khăn, thử thách, dễ ngã lòng, chùn bước, làm việc không tới nơi tới chốn.

- Cần phân biệt sống bản lĩnh và cách sống nagng bướng, mạo hiểm có thể gây nguy hiểm cho bản thân,xã hội.

**4/ Hành động**:

-Phải đặt ra mục tiêu ban đầu để bản thân phấn đấu thực hiện.

-Phải sắp xếp công việc phù hợp với giừ giấc, tự giác nhắc nhở bản thân thực hiện nghiêm chỉnh các mục tiêu đã đề ra.

-Luôn nhắc nhở bản thân đứng lên sau mỗi thất bại.

**Yêu cầu**: Học sinh viết bài văn hoàn

**TUẦN 4(27/4-2/5/2020).**

**PHẦN VĂN BẢN: LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN.**

**ĐỀ 1 :** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

*“Newton từ nhỏ đã là một cậu bé ham suy nghĩ.Vào một buổi chiều ,đang nằm dưới cây táo trĩu quả chín trong vườn nhà, bỗng nhiên, một cơn gió thổi qua làm rụng một quả táo xuống người Newton.Trong đầu Newton lúc đó vụt qua một ý nghĩ,: Tại sao quả táo không hướng lên trên mà rụng xuống? Điều gì đã thu hút nó? Năm 1687, Newton đã phát biểu về định luật vạn vật hấp dẫn, giải thích giữa các vật thể có tác dụng hấp dẫn nhau.*

*Lực vạn vật hấp dẫn nghe có vẻ xa vời đối với cuộc sống của chúng ta, nhưng thực ra tồn tại ngay bên cạnh con người. Chính vì có lực vật hấp dẫn nên chúng ta mới có môi trường sống ổn định. Không có lực vạn vật hấp dẫn thì trái đất không có tầng khí quyển, không có gió thổi, không có mưa rơi, con người không thể tồn tại... Và nếu không có lực hấp dẫn, tất cả những cá thể trên Trái Đất sẽ đều chuyển động ly tâm, như vậy, Trái Đất sẽ tự động tan rã”.*

( Theo Phi Lan Hội, *Khám phá khao học-Vật lí lý thú*, Hoàng Lan Linh Dịch NXB Bách Khoa Hà Nội, 2017)

Câu1; (1 điểm)

Hiện tượng vật lí nào được nói đến trong đoạn văn trên? Hiện tượng vật lí đó có ý nghĩa quan trọng như thế nào trong đời sống con người?

Câu 2: (1 điểm)

Xác định một số thuật ngữ được sử dụng trong đoạn văn thứ 2.

Câu 3: (1 điểm)

Từ câu kết của đoạn văn: “*Và nếu không có lực hấp dẫn, tất cả những cá thể trên Trái Đất sẽ đều chuyển động ly tâm, như vậy, Trái Đất sẽ tự động tan rã*.”, em có liên tưởng gì đến sự gắn kết giữa con người trong đời sống? Hãy trả lời câu hỏi trên bằng một đoạn văn( khoảng 5-7 câu).

ĐỀ 2: Đọc văn bản cho sau và trả lời các câu hỏi:

*“ Aristote đã nói : “Tất cả mọi người đều ao ước được có nhiều hểu biết nhưng muốn có hiểu biết, điều kiện đầu tiên là phải biết nhìn đời với cặp mắt của đứa trẻ thơ: cái gì cũng mới lạ và làm cho ta ngạc nhiên được cả. ‘’*

*Biết ngạc nhiên, biết nhìn đời bằng một cặp mắt mới lạ giúp cho Newton tìm ra định luật ‘’ vạn vật hấp dẫn ‘’ trong khi ông nhìn thấy quả táo rụng. Denis Papin tìm ra sức mạnh của hơi nước cũng chỉ vì biết nhìn bình nước sôi, mà ai ai cũng thường thấy hằng ngày, với cặp mắt ngạc nhiên.*

(Trích *Tôi tự học* , Nguyễn Duy Cần NXB Trẻ, 2013)

a) Câu đầu tiên của văn bản cho biết mọi người có ao ước gì ?

b) Theo văn bản thế nào là nhìn đời với cặp mắt của đứa trẻ thơ?

c) Cho biết nội dung của văn bản trên ?

d) Chỉ ra một phép liên kết đoạn trong văn bản trên.

**TIẾNG VIỆT:THỰC HÀNH BÀI TẬP KHỞI NGỮ.**

**1.Hãy tìm khởi ngữ trong các câu sau:**

a/ Nghe gọi,con bé giật mình,tròn mắt nhìn.Nó ngơ ngác lạ lùng.Còn anh,anh không ghìm được xúc động.

b/Giàu,tôi cũng giàu rồi.

c/ Vâng ông giáo dạy phải!Đối với chúng mình thì thế là sung sướng.

d/Đối với cháu,thật là đột ngột.

**2. Chuyển các câu sau thành câu có thành phần khởi ngữ:**

a) Tôi không đi chơi được.

............................................................................................

b) Không bao giờ ta đọc qua một lần một bài thơ hay mà rời ngay xuống được.

...................................................................................................

c) Tôi hiểu rồi nhưng chưa giải được.

.......................................................................................................

d) Anh ấy làm bài cẩn thận lắm.

.........................................................................................................

**\*\*\*\*\* Chúc các em học sinh ôn bài thật tốt.\*\*\*\*\***